

Số: 4578/QĐ-ĐHNL-CTSV

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg ngày 10/10/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi tổ chức, tách Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh từ Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh để trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật Giáo dục Đại học sửa đổi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Thông tư 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh**”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính, Trưởng các khoa, bộ môn, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Ban giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Lưu: HC,CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng

**QUY CHẾ**  
**KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT SINH VIÊN**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4588/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 27 tháng 12 năm 2019 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh)

**Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về công tác khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên của Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh được đào tạo theo hệ chính quy, hệ vừa làm vừa học.

**Điều 3. Mục đích, yêu cầu**

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, chủ động phát hiện và biểu dương những gương điển hình trong sinh viên đồng thời khuyến khích sự nỗ lực trong học tập và rèn luyện của sinh viên;
2. Xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy chế học đường;
3. Công tác khen thưởng, kỷ luật trong sinh viên phải bảo đảm đúng pháp luật, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ.

**Chương II. KHEN THƯỞNG**

**Điều 4. Nội dung khen thưởng**

1. Khen thưởng đối với cá nhân và tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng.
2. Khen thưởng đối với cá nhân sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học.

3. Khen thưởng đối với sinh viên đạt thành tích Thủ khoa, Á khoa trong kỳ thi/xét tuyển sinh đầu vào.

4. Việc khen thưởng được thực hiện thường xuyên, kịp thời, toàn diện đối với cá nhân, tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng.

**Điều 5. Khen thưởng đối với cá nhân và tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng**

Cá nhân, tập thể sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng thuộc các trường hợp sau:

1. Đạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao; có thành tích trong hoạt động nghiên cứu khoa học;

2. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, các hoạt động trong lớp, khoa, ký túc xá và các hoạt động xã hội khác;

3. Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng;

4. Các thành tích đặc biệt khác.

**Điều 6. Khen thưởng đối với sinh viên tiêu biểu (SVTB) vào cuối mỗi năm học**

1. Tiêu chuẩn:

- Kết quả học tập cả năm học đạt loại khá trở lên,
- Xếp loại rèn luyện cả năm học đạt loại tốt trở lên,
- Tham gia tích cực các hoạt động Đoàn – Hội sinh viên, các đơn vị khác trong trường.

2. Số lượng:

- Khoa/Bộ môn có ít hơn hoặc bằng 500 sinh viên: được chọn 01 SVTB.
- Khoa/Bộ môn có trên 500 đến 1000 sinh viên: được chọn 02 SVTB.
- Khoa/Bộ môn có trên 1000 sinh viên: được chọn 04 SVTB.

## **Điều 7. Khen thưởng đối với sinh viên là Thủ khoa, Á khoa kỳ tuyển sinh đầu vào**

Sinh viên trúng tuyển trong kỳ thi/xét tuyển đầu vào của trường, đã làm thủ tục nhập học được khen thưởng danh hiệu Thủ khoa, Á khoa khi đạt được tiêu chuẩn sau:

1. Danh hiệu Thủ khoa: Sinh viên có điểm thi/xét tuyển cao nhất (không tính điểm thưởng);
2. Danh hiệu Á khoa: Sinh viên có điểm thi/xét tuyển cao thứ hai (không tính điểm thưởng).

## **Điều 8. Khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp**

1. Các điều kiện chung để xét khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp
  - Sinh viên không chịu mức kỷ luật nào trong toàn khóa học,
  - Sinh viên không bị hạ bậc khi xét tốt nghiệp,
  - Các học phần thi lại của sinh viên không vượt quá 5% tổng số tín chỉ (đối với hệ Vừa làm vừa học),
  - Sinh viên đã được công nhận và đủ điều kiện cấp bằng tốt nghiệp có điểm trung bình học tập tích lũy (ĐTBTL) từ khá trở lên và điểm rèn luyện từ loại tốt trở lên,

- Sinh viên tốt nghiệp đúng hoặc trước thời gian thiết kế chương trình đào tạo.

2. Tiêu chuẩn, danh hiệu khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp hệ chính quy
  - a) Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa toàn khóa

Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa toàn khóa được xét theo từng ngành học, khóa học đối với sinh viên đạt ĐTBTL từ loại khá trở lên và xếp loại rèn luyện từ loại tốt trở lên.

Việc xét danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa được căn cứ vào số lượng sinh viên tốt nghiệp theo ngành, theo khóa cụ thể như sau:

- Từ 90 sinh viên trở lên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất và 01 Á khoa là sinh viên có ĐTBTL cao thứ hai,
- Từ 25 đến 89 sinh viên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất,
- Dưới 25 sinh viên: không xét danh hiệu Thủ khoa, Á khoa.

Trong trường hợp sinh viên có ĐTBTL bằng nhau và xếp loại rèn luyện giống nhau thì sẽ xét đến số điểm rèn luyện; nếu số điểm rèn luyện cũng bằng nhau thì công nhận đồng Thủ khoa, Á khoa.

b) Danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc khi có ĐTBTL xếp loại xuất sắc và xếp loại rèn luyện xuất sắc.

c) Danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi khi có thành tích thuộc một trong hai trường hợp sau đây:

- ĐTBTL xếp loại xuất sắc và xếp loại rèn luyện tốt hoặc khá,
- ĐTBTL xếp loại giỏi và xếp loại rèn luyện tốt trở lên.

d) Các trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên xem xét và quyết định.

3. Tiêu chuẩn, danh hiệu khen thưởng đối với sinh viên tốt nghiệp hệ vừa làm vừa học

a) Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa

Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa được xét trong đợt tốt nghiệp đầu tiên theo từng khối lớp đối với sinh viên đạt ĐTBTL từ loại khá trở lên.

Việc xét danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa được căn cứ vào số lượng sinh viên tốt nghiệp theo khối lớp, cụ thể như sau:

- Đợt tốt nghiệp có từ 60 sinh viên trở lên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất và 01 Á khoa là sinh viên có ĐTBTL cao thứ hai,
- Đợt tốt nghiệp có từ 25 đến 59 sinh viên: xét 01 Thủ khoa là sinh viên có ĐTBTL cao nhất,
- Đợt tốt nghiệp có dưới 25 sinh viên: không xét danh hiệu Thủ khoa, Á khoa.

Trong trường hợp sinh viên có ĐTBTL bằng nhau sẽ ưu tiên chọn sinh viên có thành tích trong nghiên cứu khoa học hoặc đồng Thủ khoa, Á khoa.

b) Danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc khi có ĐTBTL xếp loại xuất sắc.

c) Danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi

Sinh viên được khen thưởng danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi khi có ĐTBTL xếp loại giỏi.

**Điều 9. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng**

1. Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên. Trợ lý quản lý sinh viên Khoa/Bộ môn tiến hành lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân, tập thể để trình hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn.

2. Khoa/Bộ môn tổ chức họp hội đồng khen thưởng, kỷ luật xét và đề nghị lên Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của trường xét duyệt.

3. Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của trường họp xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân, tập thể lớp sinh viên.

**Điều 10: Hình thức khen thưởng**

1. Danh hiệu Thủ khoa, Á khoa tuyển sinh; tốt nghiệp Thủ khoa, Á khoa, Xuất sắc; sinh viên tiêu biểu: Giấy khen và phần thưởng (theo quy chế chi tiêu nội bộ của Trường)

2. Danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi: Giấy khen

3. Các danh hiệu khác: Giấy khen và phần thưởng (nếu có) theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Trường hợp đạt nhiều danh hiệu, sinh viên được nhận danh hiệu cao nhất và phần thưởng cao nhất.

**Chương III. KỶ LUẬT**

**Điều 11. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm**

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: Áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học

d) Buộc thôi học: Áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến cơ sở giáo dục đại học và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quy chế này.

## **Điều 12. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật**

### **1. Thủ tục xét kỷ luật**

a) Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tường trình, bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tường trình, bản tự kiểm điểm thì Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;

b) Lớp trưởng chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi Khoa/Bộ môn xem xét (Trợ lý quản lý sinh viên tham dự);

c) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn họp để xét kỷ luật sinh viên. Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật và đề nghị Trường khoa xem xét để đề nghị lên Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường;

d) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn họp mời đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

đ) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường tổ chức họp để xét kỷ luật, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên gồm có:

- a) Bản tường trình, bản tự kiểm điểm,
- b) Biên bản họp của tập thể lớp sinh viên,
- c) Biên bản họp Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên của Khoa/Bộ môn,
- d) Biên bản họp Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường,
- đ) Các tài liệu có liên quan khác.

### **Điều 13. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật**

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách

Sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo

Sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn

Khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành nghĩa vụ công dân tại địa phương để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

### **Điều 14. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên ở cấp Khoa/Bộ môn**

1. Cơ cấu tổ chức

- Chủ tịch: Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa
- Ủy viên thường trực: Trợ lý quản lý sinh viên
- Ủy viên: Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khoa



- Ủy viên: Liên chi hội trưởng Liên chi hội sinh viên Khoa

## 2. Nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng, kỷ luật cấp Khoa

a) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật cấp khoa có nhiệm vụ tư vấn giúp Trường khoa triển khai công tác khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên;

b) Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của Lớp, Trợ lý quản lý sinh viên, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật tiến hành xét danh sách cá nhân và tập thể lớp có thành tích/vi phạm kỷ luật đề nghị Trường khoa/Trường bộ môn khen thưởng/kỷ luật hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng/kỷ luật.

## **Điều 15. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp trường**

### 1. Cơ cấu tổ chức

- Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng

- Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Công tác sinh viên

- Thư ký: Chuyên viên phụ trách công tác khen thưởng, kỷ luật

- Các ủy viên gồm: Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Thanh tra Giáo dục, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường, Chủ tịch Hội Sinh viên Trường, Trưởng Khoa/Bộ môn. Tùy nội dung, đối tượng vi phạm Nhà trường có thể mời thêm Trưởng các đơn vị liên quan dự họp.

### 2. Nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng, kỷ luật cấp trường

a) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên cấp trường có nhiệm vụ tư vấn giúp Hiệu trưởng triển khai công tác khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên;

b) Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của Khoa/Bộ môn, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật sinh viên Trường tiến hành xét cá nhân và tập thể lớp sinh viên có thành tích/vi phạm kỷ luật đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định khen thưởng/kỷ luật.

## **Điều 16. Quyền khiếu nại về khen thưởng, kỷ luật**

Cá nhân và tập thể nếu xét thấy các hình thức khen thưởng, kỷ luật không thoả đáng có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng; nếu cấp trường đã xem xét nhưng chưa thoả đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

## Chương IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 17. Điều khoản thi hành

Quy chế này thay thế cho các quy định về khen thưởng, kỷ luật sinh viên đã được ban hành trước đây.

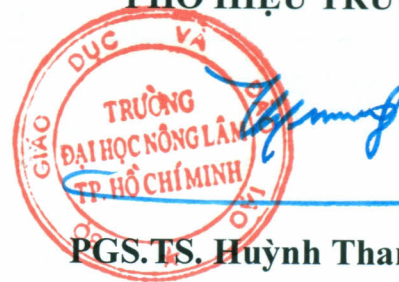
Phòng Công tác Sinh viên có trách nhiệm bổ sung quy chế này vào Sổ tay sinh viên, đồng thời phổ biến rộng rãi quy chế này đến sinh viên.

Trong quá trình thực hiện, các Khoa/Bộ môn có những vướng mắc thì kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để xem xét bổ sung cho phù hợp.

Quy chế có 04 chương, 17 điều.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng**

## PHỤ LỤC

### MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số 4598/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép					Tùy theo mức độ vi phạm: Trừ 5-10 điểm rèn luyện.
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học					Tùy theo mức độ vi phạm: Trừ 5-10 điểm rèn luyện.
3	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4	Học thay hoặc nhờ người khác học thay					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
5	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiêu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	
6	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiêu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra					Đình chỉ thi, hạ điểm rèn luyện xuống bậc Trung bình.
8	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng.					Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở, khiển trách đến buộc thôi học

9	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường					Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
10	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
11	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
12	Đánh bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
13	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy.
16	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
18	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
20	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

21	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
25	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
26	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ Điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.